

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trần Ngọc A và ông Vũ Việt H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 08 tháng 3 năm 2022 của ông Trần Ngọc A.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Ngọc A**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: TP, CK, NK, CT.

- Bị đơn: Ông **Vũ Việt H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: CMT8, AT, BT, CT

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Cao Tuấn G**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: K9, TO, TO, VL

2/ Bà **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: TNA, TXB, TL, CT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên cHên sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Bị đơn ông Vũ Việt H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Trần Ngọc A số tiền vốn và lãi tính đến ngày 27/5/2022 là 1.125.000.000 đồng (*Một tỷ một trăm hai mươi lăm triệu đồng*), trong đó tiền vốn là 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*), tiền lãi là 125.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

Cách thức trả và thời gian thanh toán các bên thống nhất như sau:

+ Trả lãi:

- Ngày 27/5/2022 ông H trả cho ông A số tiền là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

- Ngày 12/6/2022 ông H trả cho ông A số tiền là 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng*).

+ Trả vốn:

Đối với tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*), bị đơn ông H sẽ thanh toán bắt đầu từ ngày 12/7/2022 mỗi tháng trả 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). (Trong đó nợ gốc 40.000.000 đồng và tiền lãi 10.000.000 đồng).

Ông H thanh toán đủ 10 đợt, mỗi đợt trả 50.000.000 đồng (đợt 01 từ ngày 12/7/2022 – đợt 10 vào ngày 12/4/2023) tổng số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*), (trong đó nợ gốc 400.000.000 đồng và tiền lãi 100.000.000 đồng).

Đối với số tiền nợ gốc 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*) còn lại, kể từ ngày 12/5/2023 ông A sẽ chỉ thu tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng/tháng cho đến khi dứt nợ.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra khi vay tiền của ông A, ông H có đưa 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT399822, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH08310 do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 30/7/2014 do ông Cao Tuấn G và bà Nguyễn Thị Thanh Th đứng tên để thế chấp khoản vay. Nay ông A cam kết không đưa ông G và bà Th vào người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để trả nợ cho ông A, ông A chỉ yêu cầu ông H trả nợ cho ông A. Khi ông H tắt nợ, ông A sẽ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Tuấn G và bà Nguyễn Thị Thanh Th.

- Về các vấn đề khác: Không thu lệ phí của các bên tham gia hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**\*Nơi nhân:**

- Các bên tham gia HG;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THADS Q. Bình Thủy;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Hà**